**TÀI NGUYÊN SINH THÁI VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG (ĐBSCL)**

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), còn gọi là miền Tây Nam Bộ, là vùng đồng bằng lớn nhất Việt Nam, nằm ở cực Nam của tổ quốc. Với diện tích hơn **40.000 km²** và dân số khoảng **18 triệu người**, ĐBSCL là vựa lúa, thủy sản và trái cây hàng đầu cả nước, đồng thời cũng là nơi sở hữu hệ sinh thái đa dạng, phong phú nhất Việt Nam.

Với hệ thống **sông ngòi chằng chịt, rừng ngập mặn, rừng tràm, vùng đất ngập nước và hệ thống cù lao, cồn ven sông**, vùng ĐBSCL mang trong mình nguồn **tài nguyên sinh thái độc đáo**, quý giá và có giá trị lớn không chỉ về kinh tế mà còn về môi trường và văn hóa.

**2. CÁC LOẠI HÌNH TÀI NGUYÊN SINH THÁI TIÊU BIỂU**

**2.1. Hệ sinh thái sông ngòi – kênh rạch**

Với mạng lưới hơn **28.000 km sông, kênh, rạch**, hệ sinh thái sông ngòi ở ĐBSCL là nền tảng quan trọng cho sinh hoạt, canh tác nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và giao thông. Đây là nơi sinh sống của hàng trăm loài cá, thủy sản, tảo và thực vật thủy sinh.

Đặc biệt, hệ sinh thái sông Tiền, sông Hậu cung cấp phù sa, duy trì độ màu mỡ của đất, là cơ sở cho các **mô hình canh tác nông nghiệp xanh** như trồng lúa sạch, nuôi cá đồng, trồng sen, canh tác hữu cơ.

**2.2. Hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển**

Các tỉnh như **Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Trà Vinh** sở hữu những cánh rừng ngập mặn lớn, điển hình như **rừng U Minh Hạ, rừng phòng hộ Đất Mũi, rừng ngập mặn Năm Căn**. Đây là hệ sinh thái đóng vai trò phòng hộ bờ biển, bảo vệ đất liền khỏi xói mòn, triều cường và nước biển dâng.

Rừng ngập mặn còn là **nơi cư trú của hàng trăm loài động thực vật quý hiếm**, trong đó có các loài như cua đinh, rái cá, cò trắng, dơi quạ, cá sấu nước lợ… Những vùng này có tiềm năng lớn về du lịch sinh thái, nghiên cứu khoa học và giáo dục môi trường.

**2.3. Hệ sinh thái rừng tràm – đất ngập nước nội địa**

Các khu rừng tràm điển hình như **Trà Sư (An Giang), rừng tràm Gáo Giồng (Đồng Tháp)**, **Láng Sen (Long An)** hình thành trên các vùng đất phèn, đất ngập nước. Đây là môi trường sống lý tưởng của chim nước, cò, le le, rắn nước, cá đồng...

Hệ sinh thái rừng tràm còn gắn liền với các **vùng đất Ramsar quốc tế**, là nơi lý tưởng để phát triển **du lịch sinh thái kết hợp giáo dục môi trường**, góp phần nâng cao nhận thức bảo tồn thiên nhiên.

**2.4. Hệ sinh thái vườn cây ăn trái – sinh thái nông nghiệp**

ĐBSCL là vùng trồng cây ăn trái lớn nhất cả nước với các vùng chuyên canh nổi tiếng như **Vĩnh Kim (Tiền Giang), Cái Bè, Cái Mơn (Bến Tre), Vĩnh Long, Phong Điền (Cần Thơ), Châu Thành (Hậu Giang)...** Hệ sinh thái vườn cây ăn trái không chỉ tạo ra giá trị kinh tế lớn mà còn đóng vai trò trong **giữ cân bằng sinh thái nông nghiệp**, tăng cường đa dạng sinh học và là điểm đến hấp dẫn của du lịch miệt vườn.

**3. GIÁ TRỊ CỦA TÀI NGUYÊN SINH THÁI ĐBSCL**

**3.1. Giá trị kinh tế**

Tài nguyên sinh thái là cơ sở để phát triển các ngành mũi nhọn như:

* **Nông nghiệp**: sản xuất lúa, trái cây, rau màu an toàn, nông nghiệp hữu cơ.
* **Thủy sản**: nuôi trồng và khai thác thủy sản nước ngọt và nước lợ.
* **Du lịch sinh thái**: phát triển các tour trải nghiệm rừng tràm, rừng ngập mặn, vườn trái cây, chợ nổi, homestay...

**3.2. Giá trị môi trường**

* Điều hòa khí hậu, hấp thụ CO₂, bảo vệ đất khỏi xói mòn.
* Lọc nước, duy trì chất lượng nguồn nước ngầm và nước mặt.
* Là nơi cư trú của nhiều loài sinh vật, bảo tồn đa dạng sinh học.
* Góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

**3.3. Giá trị văn hóa – xã hội**

Tài nguyên sinh thái gắn liền với **văn hóa bản địa đặc trưng miền Tây** như văn hóa miệt vườn, văn hóa sông nước, lễ hội dân gian (Lễ hội Ok Om Bok, Đua ghe Ngo, Lễ hội Cúng đình...), nghệ thuật dân gian như đờn ca tài tử, múa Khmer, hát bội...

Ngoài ra, các sinh kế từ tài nguyên thiên nhiên như **đan lát, chằm nón, chế biến thủ công, ẩm thực dân gian** cũng được gìn giữ và phát triển nhờ du lịch sinh thái.

**4. NHỮNG THÁCH THỨC ĐẶT RA TRONG BẢO TỒN TÀI NGUYÊN SINH THÁI**

* **Biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn** đang làm thay đổi hệ sinh thái, gây suy thoái rừng ngập mặn, sụt lún đất và mất đất nông nghiệp.
* **Ô nhiễm nguồn nước và đất** do sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu không kiểm soát.
* **Phát triển đô thị hóa và công nghiệp** thiếu quy hoạch bền vững gây ảnh hưởng đến vùng sinh thái tự nhiên.
* **Khai thác tài nguyên quá mức**, thiếu bảo tồn hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng đất không hợp lý.

**5. ĐỊNH HƯỚNG BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN TÀI NGUYÊN SINH THÁI BỀN VỮNG**

**5.1. Tăng cường quản lý và quy hoạch không gian sinh thái**

Xác định rõ các vùng lõi sinh thái cần bảo tồn như rừng quốc gia, đất Ramsar, vùng ngập nước, vườn cây trái đặc sản để có chính sách bảo vệ phù hợp. Phát triển kinh tế sinh thái theo hướng **du lịch xanh, nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn**.

**5.2. Phát triển du lịch sinh thái gắn với cộng đồng**

Khuyến khích các mô hình **homestay xanh, farmstay, tour du lịch học tập** tại các vùng sinh thái, từ đó tạo thu nhập cho người dân và nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

**5.3. Giáo dục và nâng cao nhận thức cộng đồng**

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục môi trường, phổ biến kiến thức về tầm quan trọng của tài nguyên sinh thái đến học sinh, người dân, doanh nghiệp địa phương. Tăng cường vai trò của các tổ chức xã hội, đoàn thể trong bảo vệ môi trường.

**5.4. Áp dụng công nghệ trong bảo tồn**

Sử dụng công nghệ GIS, hệ thống giám sát vệ tinh, cảm biến môi trường để theo dõi chất lượng tài nguyên, từ đó có kế hoạch cảnh báo sớm và ứng phó hiệu quả.

**6. KẾT LUẬN**

Tài nguyên sinh thái vùng Đồng bằng sông Cửu Long không chỉ là nền tảng phát triển kinh tế - xã hội mà còn là tài sản vô giá về môi trường và văn hóa. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và áp lực phát triển ngày càng tăng, việc **bảo tồn, khai thác hợp lý và phát triển bền vững tài nguyên sinh thái** là nhiệm vụ cấp thiết. Sự kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, gìn giữ môi trường và bảo vệ bản sắc văn hóa bản địa sẽ là chìa khóa để ĐBSCL tiếp tục phát triển xanh, bền vững trong tương lai.